

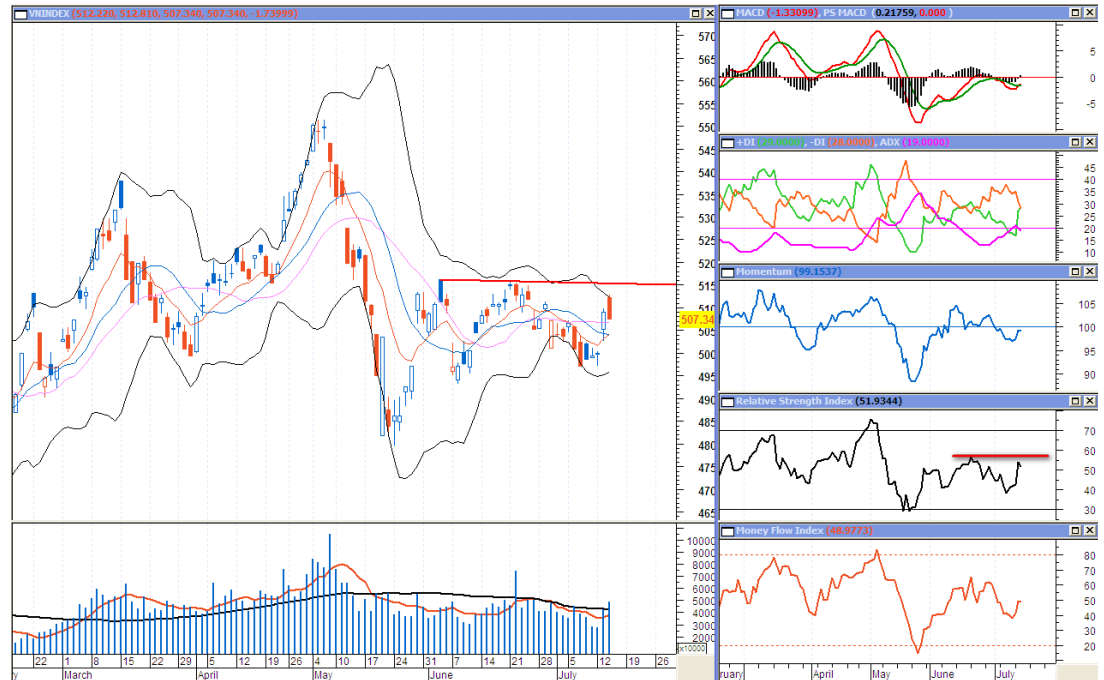
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Hose:

Kháng cự 515

Chuyên viên Phân tích

Lê Thanh Tùng



Như trong bản tin trước đề cập, sự hưng phấn của thị trường ngay thời điểm đầu giờ đã khuyến khích những nhà đầu tư ngắn hạn bán ra. Mặc dù thị trường thể hiện đón nhận những tin tức khả quan về kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp và chỉ số công nghiệp DowJones có phiên tăng điểm thứ 6 liên tiếp nhưng những biến động đó chưa tác động mạnh tới thị trường trong nước khi VN-Index đóng cửa giảm 1,74 điểm, tương đương 0,34%.

Diễn biến giảm điểm của thị trường thể hiện tâm lý chưa thật sự mạnh của nhà đầu tư nhưng có thể thấy hiện tượng tăng của khối lượng khớp lệnh trong hai phiên gần đây đang thể hiện sự quay lại của dòng tiền.

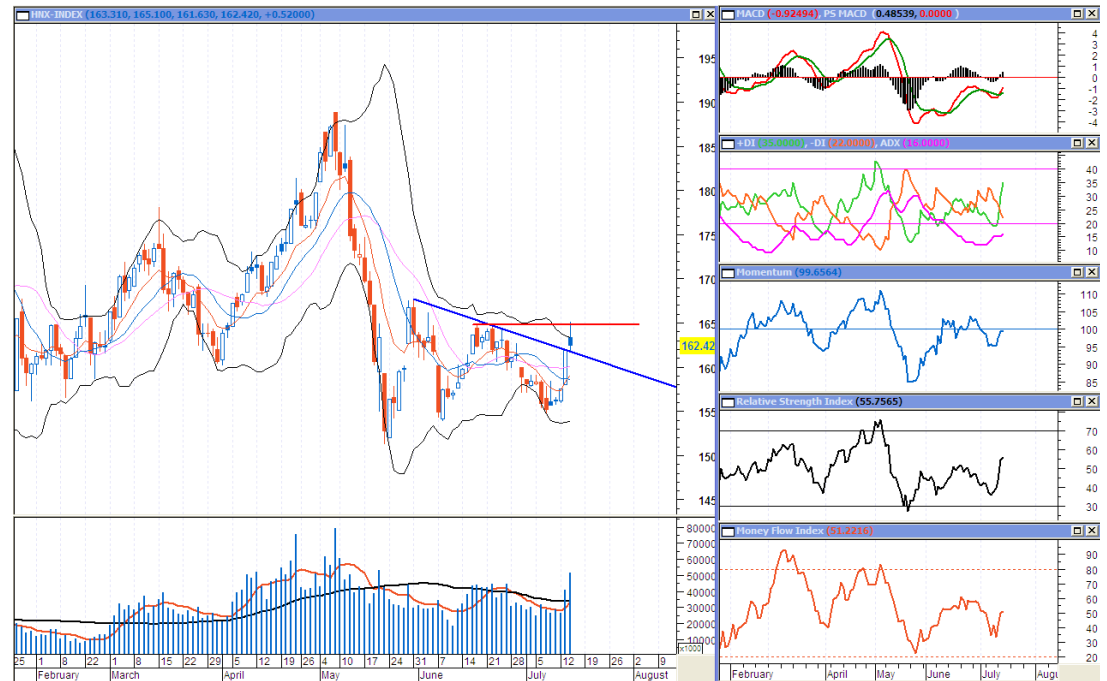
Trong phiên, nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng hơn 1 triệu cổ phiếu, tương đương mua ròng 60 tỷ đồng. Cổ phiếu SSI, OGC, BVH, tiếp tục là những cổ phiếu được mua vào nhiều nhất và VSH tiếp tục được nhà đầu tư nước ngoài bán mạnh.

Theo phân tích kỹ thuật, sự điều chỉnh giảm của VN-Index khi tăng tới cạnh trên của dải Bollinger là một biến động phổ biến. Thậm chí diễn biến giảm nhẹ của thị trường sẽ tạo đà để VN-Index bứt phá khỏi mức kháng cự 515 điểm. Tuy nhiên, nếu VN-Index tiếp tục giảm qua mức 504 điểm với khối lượng khớp lệnh lớn như phiên giao dịch hôm nay sẽ hàm ý khả năng hồi phục mạnh của thị trường khó xảy ra.

Như vậy, mặc dù không có những thông tin xấu, nhưng có thể thấy thị trường chưa thật sự sẵn sàng cho một đợt tăng trưởng kéo dài nhiều ngày. Những thông tin về kết quả kinh doanh sẽ định hướng cho thị trường trong thời gian tới.

HNX:

Dòng tiền nóng đang trở lại



Diễn biến trái chiều với VN-Index, HNX-Index tiếp tục duy trì mức giá đóng cửa tăng so với phiên giao dịch trước. Mặc dù áp lực bán có tăng mạnh trong phiên khiến chỉ số này có lúc giảm xuống dưới ngưỡng tham chiếu, nhưng lực cầu duy trì mạnh đã giúp HNX-Index tăng 0,52 điểm, tương đương 0,32%.

Kết thúc phiên, tỷ lệ cổ phiếu tăng giá trên số cổ phiếu giảm giá đã không duy trì được như phiên trước khi có 168 cổ phiếu tăng và 114 cổ phiếu giảm giá. Trong đó, cổ phiếu ngành chứng khoán tiếp tục thu hút nhà đầu tư khi một số cổ phiếu như KLS, SHS, ORS tiếp tục tăng trần và các cổ phiếu chứng khoán khác thì duy trì mức giá xanh.

Với phiên tăng điểm hôm nay, HNX-Index đã hoàn toàn vượt qua cạnh trên của hình mẫu tam giác và trong ngắn hạn, đường xu hướng này sẽ là hỗ trợ của chỉ số. Trong phiên, HNX-Index đã tăng tới vùng kháng cự quan trọng 164 – 167 điểm với khối lượng khớp lệnh lớn hàm ý lực bán tăng mạnh. Một biến động tăng điểm dần và khối lượng khớp lệnh tăng trong phiên tiếp theo sẽ thể hiện sự thắng thế của lực cầu và biến động đó hàm ý khả năng vượt kháng cự của chỉ số.

HNX-Index đang thu hút được dòng tiền tham gia lớn tương đối so với VN-Index. Tuy nhiên, việc mạo hiểm mua vào tại vùng kháng cự mạnh của chỉ số là việc không an toàn (đặc biệt với những nhà đầu tư giao dịch theo xu thế). Những nhà đầu tư theo xu thế có thể căn cứ và việc vượt qua kháng cự của chỉ số để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong tài khoản. Những mã cổ phiếu có giá trị cơ bản tốt và giao dịch gần vùng hỗ trợ vẫn được ưu tiên trong giai đoạn hiện tại.

TIN KINH TẾ

Nguồn: Reuters,
CNMoney, CNBC

Dow Jones, S&P500, Nasdaq



FTSE 100



Nikkei 225



Hang Seng Index



Shanghai Index



THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters,
CNMoney, CNBC

Giá dầu kỳ hạn



Giá vàng

Kết quả kinh doanh khả quan của Alcoa và Intel mở đầu mùa công bố quý II của các doanh nghiệp Mỹ. Thị trường Mỹ đánh dấu phiên tăng điểm thứ 6 liên tiếp. Thị trường châu Á điều chỉnh sau tuyên bố của Bắc Kinh sẽ tiếp tục kiểm chế bong bóng nhà đất.

Mỹ: dự báo mùa kết quả kinh doanh khả quan. Alcoa và Intel công bố kết quả kinh doanh vượt xa dự báo của giới phân tích. Đặc biệt Intel ghi nhận quý tăng trưởng tốt nhất trong lịch sử công ty.

Tín hiệu tốt từ khủng hoảng nợ tại Eurozone. Ngày hôm qua, Hy Lạp nói lại hoạt động phát hành với 2 tỷ EUR được đầu giá. Lợi suất chứng thầu khá thấp với lượng đặt thầu gấp hơn 3 lần lượng chào bán cho thấy lòng tin vào khả năng giải quyết khủng hoảng nợ tại khu vực đã được củng cố đáng kể. Cũng trong ngày hôm qua, Moody's hạ đánh giá tín nhiệm của Bồ Đào Nha xuống mức A1, thị trường gần như không phản ứng mạnh trước tin này, dường như những rủi ro từ các nước PIIGS đã được phản ánh vào biến động trên các thị trường tài chính và hàng hóa trong suốt thời gian vừa qua.

Trung Quốc: xuất khẩu tăng vượt kỳ vọng. Số liệu từ cơ hải quan Trung Quốc cho thấy xuất khẩu tháng Sáu tăng 43,9% so với cùng kỳ, vượt xa so với dự báo vào khoảng 38% trước đó. Kim ngạch nhập khẩu cũng tăng 34,1% trong tháng Sáu. Hoạt động thương mại của Trung Quốc tiếp tục mở rộng bất chấp những lo ngại gần đây về ảnh hưởng của suy giảm tăng trưởng tại Mỹ và châu Âu. Tuy nhiên cũng trong tuần này, Bắc Kinh bác bỏ khả năng sẽ để đồng Nhân dân tệ tăng giá mạnh trong năm nay.

Phiên sáng nay, chỉ số Shanghai Index điều chỉnh kéo các chỉ số chính ở châu Á về vùng giảm điểm sau khẳng định của Bắc Kinh sẽ tiếp tục các biện pháp hạn chế sự tăng trưởng quá nóng của thị trường nhà đất tại nước này.

Dầu thô tiếp tục giao động dưới 77 USD/thùng. Sau khi tăng lên mức cao nhất trong 2 tuần (77 USD/ounce thứ Tư tuần trước), dầu thô tạm thời điều chỉnh, sau đó tăng trở lại nhờ thông tin hỗ trợ từ các thị trường chứng khoán. Kết quả kinh doanh quý II đang dần được công bố kể từ đầu tuần này, dự báo sẽ tương đối khả quan sẽ là lực đỡ cho giá dầu trong ngắn hạn.

Vàng quay đầu tăng giá sau khi đã giảm dưới mức 1.200 USD. Những lo ngại từ triển vọng kinh tế thế giới và rủi ro từ khu vực châu Âu tiếp tục ủng hộ việc mua vàng tích trữ. Giá vàng giao ngay tại thời điểm ra báo cáo này đang giao dịch tại mức 1.212 USD/ounce.

Trung Quốc giảm nhập khẩu đồng. Báo cáo mới của Trung Quốc cho thấy nước này đã giảm 17% kim ngạch nhập khẩu đồng trong tháng 6 - tháng giảm thứ 3 liên tiếp – cho thấy nhu cầu kim loại đỏ tại quốc gia tiêu thụ kim loại công nghiệp số 1 thế giới đang giảm sút. Giá đồng giao sau 3 tháng tại Luân Đôn đã giảm 2,5% trong phiên đầu tuần và đóng cửa ở 6.630 USD/tấn. Giá đồng kỳ hạn tháng 9 tại New York trong khi đó giảm 1,5% xuống còn 3,0090 USD/lb.



LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Cổ phần Tasco	135	4,100,000	20,000	02/08/2010	12/07/2010 đến 26/7/2010
Công ty Điện Gia Lai	261.436	25,852,993	11,500	30/07/2010	Từ 8/7/2010
Công ty Cấp thoát nước và Môi trường số II Vĩnh Phúc	85	4,029,800	10,100	21/07/2010	Từ 2/7/2010 đến 14/7/2010
Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Nông nghiệp An Giang	60	2,698,300	10,100	14/07/2010	Từ 25/6/2010
Công ty Bảo Hiểm BIDV	660	11,512,091	10,200	08/05/2010	0

Danh sách các công ty mới nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP thương mại bia Hà Nội	HNX	31.23	13/07/2010
CTCP Lilama 7	HNX	50	09/07/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển Miền Trung	HNX	100	07/07/2010
CTCP Tập đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ	HNX	70.1713	07/07/2010
CTCP Cấp nước Thủ Đức	HSX	85	06/07/2010
CTCP Chế biến Hàng xuất khẩu Cầu Tre	HSX	117	05/07/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	HNX	26	02/07/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư địa ốc Khang An	HSX	200	01/07/2010
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	HNX	15.61244	01/07/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Công viên nước Đầm Sen	HSX	84.5	13/07/2010
CTCP Khoáng sản và Cơ khí	HNX	20.23895	13/07/2010
CTCP Sông Đà Cao Cường	HNX		12/07/2010
Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Thắng	HSX	180.25509	09/07/2010
CTCP Xuất nhập khẩu hàng không	HNX	25.9274	09/07/2010
CTCP Cấp nước Chợ Lớn	HSX	130	09/07/2010
Quỹ đầu tư Năng động Việt Nam	HSX	240.4376	09/07/2010
CTCP Hoàng Hà	HNX	136	09/07/2010
Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	HSX	1302	09/07/2010
CTCP Xây lắp và phát triển dịch vụ bưu điện Quảng Nam	HNX	15	08/07/2010

CTCP Vận tải Vinaconex	HNX	200	08/07/2010
CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HNX	1000	08/07/2010
CTCP Y Dược phẩm Vimedimex.	HSX	81.41196	07/07/2010
CTCP Đầu tư phát triển Công nghệ Điện tử- Viễn thông	HSX	177	05/07/2010

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đầu tư và xây dựng Viwaseen Huế	VHH	HNX	60.00		28/07/2010
CTCP Khoáng sản Bình Thuận Hamico	KSA	HSX	128.69		27/07/2010
CTCP Dược Lâm Đồng	LDP	HNX	17.00		20/07/2010
CTCP Chứng khoán Hòa Bình	HBS	HNX	300.00		16/07/2010
Công ty cổ phần Đệ Tam	DTA	HSX	100.00		16/07/2010
CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát	AAA	HNX	99.00		15/07/2010
CTCP tư vấn xây dựng Vinaconex	VCT	UPCOM	11.00		15/07/2010
Cổ phiếu CTCP Vận tải thủy TKV	WTC	UPCOM	100.00		15/07/2010
CTCP Vinatex Đà Nẵng	VDN	UPCOM	20.00		15/07/2010

Nguồn: HSX, HSX

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Cổ phiếu của các công ty thuộc Tập đoàn PVN hầu như giảm điểm trong phiên hôm nay. Ngoại trừ PVX tăng 100 đồng (tăng 0,33%), các cổ phiếu còn lại thuộc nhóm vốn hóa lớn và trung bình đều mất điểm, trong đó PVT giảm nhiều nhất (giảm 2,56%) sau khi tăng trần trong phiên hôm qua. Nhóm cổ phiếu có vốn hóa nhỏ chỉ có ICG, PVC, PVE, PVL, PVS và PXS vẫn duy trì được đà tăng điểm. Mặc dù có khối lượng giao dịch lớn nhất trong nhóm vốn hóa nhỏ (đạt gần 1,5 triệu đơn vị) nhưng do cân bằng cung cầu giữa bên mua và bên bán nên kết thúc phiên PXT đóng cửa chỉ dừng lại tại mức giá tham chiếu.

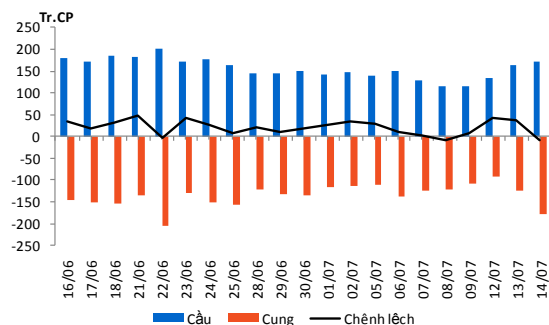
Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 14/07:

Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (10 cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	30.6	21,603	-0.33	HSX
ICG	Công ty CP Xây dựng Sông Hồng	29.7	35,390	0.34	HNX
NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	14.7	106,310	-0.68	UPCOM
PDC	Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông	16.6	12,340	-1.19	HNX
PET	Tổng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Dầu khí	25.0	50,837	-1.96	HSX
PGD	Công ty CP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	38.4	13,954	-0.26	HSX
PGS	Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	33.0	25,840	0.00	HNX
PHH	Công ty CP Hồng Hà Dầu khí	28.3	6,830	-0.35	HNX
PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	14.1	12,280	0.00	UPCOM
PSP	Công ty CP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	13.5	12,616	6.30	UPCOM
PTT	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương	16.5	-	0.00	UPCOM
PVA	Công ty CP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	74.6	35,110	-0.93	HNX
PVC	CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	39.3	26,000	1.03	HNX
PVD	Tổng Công ty CP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	47.8	8,177	-0.83	HSX
PVE	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	27.6	31,370	0.36	HNX
PVF	Tổng công ty CP Tài chính Dầu khí	27.5	29,306	-0.72	HSX
PVG	Công ty CP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	22.3	6,150	-0.45	HNX
PVI	Tổng công ty CP Bảo hiểm Dầu khí	25.8	7,320	-1.15	HNX
PVL	Công ty Cổ phần Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam	28.3	36,280	0.71	HNX

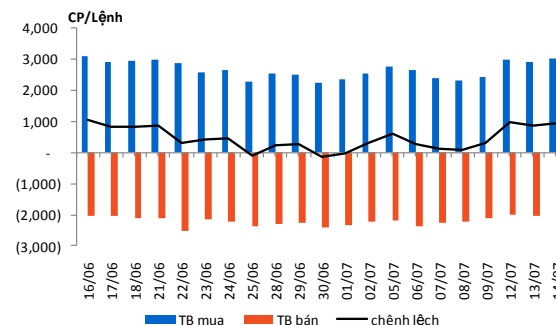
PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	25.2	14,650	-0.40	HNX
PVS	Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	31.6	18,010	0.32	HNX
PVT	Tổng công ty cổ phần vận tải Dầu khí	15.2	55,555	-2.56	HSX
PVX	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	30.5	237,860	0.33	HNX
PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	30.5	38,190	-3.17	HSX
PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	21.3	8,898	-3.62	HSX
PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	21.9	22,027	0.46	HSX
PXT	Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	20.6	142,428	0.00	HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

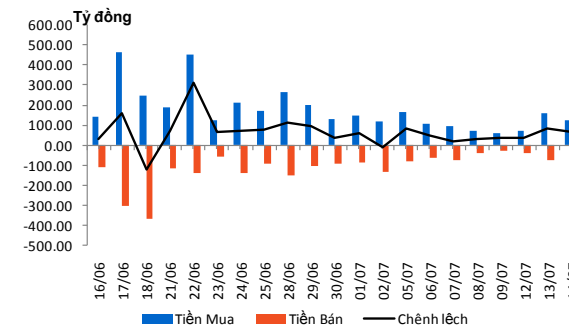
Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)

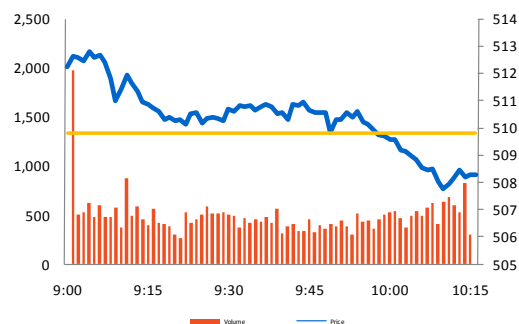


Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)



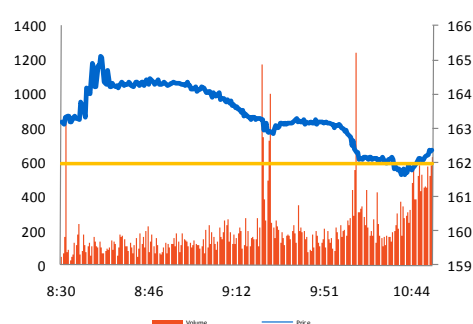
HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	507.34 ↓	-1.74	-0.34%
KLGD (triệu ck)	53.20 ↑	6.20	13.19%
GTGD (tỷ đồng)	1,596.47 ↑	212.14	15.32%
Tổng cung (triệu ck)	103.73 ↑	31.94	44.48%
Tổng cầu (triệu ck)	86.80 ↑	1.82	2.14%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.79 ↓	-0.56	-16.77%
KL bán (triệu ck)	1.62 ↓	-0.07	-4.24%
Giá trị mua (tỷ đồng)	117.19 ↓	-29.97	-20.37%
Giá trị bán (tỷ đồng)	54.32 ↓	-7.97	-12.80%



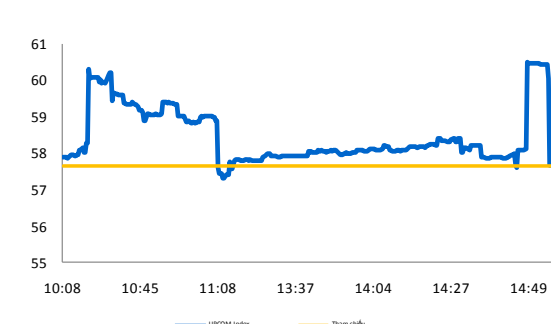
HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	162.42 ↑	0.52	0.32%
KLGD (triệu ck)	52.27 ↑	10.80	26.05%
GTGD (tỷ đồng)	1,469.55 ↑	293.46	24.95%
Tổng cung (triệu ck)	75.21 ↑	22.53	42.78%
Tổng cầu (triệu ck)	84.13 ↑	6.66	8.60%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.28 ↓	-0.10	-25.76%
KL bán (triệu ck)	0.17 ↓	-0.18	-50.97%
Giá trị mua (tỷ đồng)	8.24 ↓	-2.70	-24.66%
Giá trị bán (tỷ đồng)	5.89 ↓	-3.80	-39.24%



UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	58.63 ↑	0.77	1.33%
KLGD (triệu ck)	2.09 ↑	0.70	50.78%
GTGD (tỷ đồng)	33.83 ↑	7.61	29.04%
Tổng cung (triệu ck)	2.60 ↓	-0.11	-4.18%
Tổng cầu (triệu ck)	2.70 ↓	-0.13	-4.54%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.00 ↓	0.00	-74.85%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.03 ↓	-0.18	-87.50%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%



HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	34,700	35,100	1.15	82,703
OGC	39,300	40,000	1.78	82,560
STB	17,200	17,200	0.00	55,183
CII	39,500	40,000	1.27	52,457
LCG	40,000	41,000	2.50	42,253

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
NVN	36,200	38,000	1,800	4.97
VFC	14,300	15,000	700	4.90
HLG	34,800	36,500	1,700	4.89
HMC	20,600	21,600	1,000	4.85
DHC	18,700	19,600	900	4.81

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SCD	30,300	28,800	-1,500	-4.95
HTV	22,700	21,600	-1,100	-4.85
CYC	10,600	10,100	-500	-4.72
VKP	12,900	12,300	-600	-4.65
TNT	32,000	30,600	-1,400	-4.38

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SSI	15,404	VIC	8,172
BVH	8,780	TLG	7,818
OGC	7,904	LCG	5,223
TLG	7,818	CII	4,695
VIC	7,303	VSH	4,422

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	18,300	19,500	6.56	181,305
PVX	30,400	30,500	0.33	73,229
VND	33,600	33,800	0.60	49,954
BVS	29,100	30,700	5.50	47,438
VCG	42,900	42,900	0.00	38,548

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HJS	30,100	32,200	2,100	6.98
LTC	67,400	72,100	4,700	6.97
GHA	41,600	44,500	2,900	6.97
HHC	57,500	61,500	4,000	6.96
DPC	23,100	24,700	1,600	6.93

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
BXH	35,900	33,400	-2,500	-6.96
VTL	35,000	32,600	-2,400	-6.86
VNT	27,200	25,400	-1,800	-6.62
NPS	21,500	20,100	-1,400	-6.51
HVT	16,200	15,200	-1,000	-6.17

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	3,302	GLT	1,380
SDP	796	CVT	1,137
S99	490	PVR	587
KLS	433	VHL	558
TV4	364	TV4	365

UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
NT2	14,800	14,700	-0.68	14,513
UDJ	24,200	24,300	0.41	5,197
TNM	16,000	16,200	1.25	2,258
API	18,400	18,000	-2.17	1,880
PSB	14,100	14,100	0.00	1,702

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CFC	26,000	28,600	2,600	10.00
DNS	17,200	18,900	1,700	9.88
IN4	17,200	18,900	1,700	9.88
CT3	58,300	64,000	5,700	9.78
PTH	33,800	37,100	3,300	9.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
NBW	36,000	32,400	-3,600	-10.00
BTW	47,200	42,500	-4,700	-9.96
TNB	42,800	38,600	-4,200	-9.81
GTH	20,400	18,500	-1,900	-9.31
ICI	22,000	20,100	-1,900	-8.64

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KMT	14		0
MAS	11		0
HIG	1		0

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339